Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 9401.20

Mã HS	9401.20
Mô tả hàng hóa	Ghế ngồi (trừ các loại thuộc nhóm 94.02), có hoặc không chuyển được thành giường, và bộ phận của chúng / - Ghế dùng cho xe có động cơ:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	30/10/2026 20:10:30
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://vietnamtariff.com/hs-code/940120/

2 dòng thuế thuộc 9401.20

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
9401.20.10	Ghế ngồi (trừ các loại thuộc nhóm 94.02), có hoặc không chuyển được thành giường, và bộ phận của chúng / - Ghế dùng cho xe có động cơ: / - - Của xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
9401.20.90	Ghế ngồi (trừ các loại thuộc nhóm 94.02), có hoặc không chuyển được thành giường, và bộ phận của chúng / - Ghế dùng cho xe có động cơ: / - - Loại khác	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.